

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22-8-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12-9-2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phan Đăng L, sinh năm 1986; nơi thường trú: Tổ A, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.
2. *Bị đơn:* Bà Thạch Thị H, sinh năm 1990; nơi thường trú: Tổ A, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 6 năm 2022, quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Phan Đăng L trình bày:

Ông Phan Đăng L và bà Thạch Thị H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương vào ngày 16-4-2010, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, ông L đã nhiều lần nộp đơn lên Tòa án để yêu cầu giải quyết ly hôn, tuy nhiên sau khi Tòa án động viên vợ chồng đoàn tụ, ông L đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, nhưng sau đó cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng không hạnh phúc. Nay ông L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Thụy Phương U, sinh ngày 25/01/2012. Ông L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Chứng cứ, tài liệu nguyên đơn cung cấp: Bản sao: Giấy chứng minh nhân dân; sổ hộ khẩu ông L, bà H; Giấy khai sinh con chung; Giấy đăng ký kết hôn; Bản chính Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình số 13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/02/2022, Trích lục Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình số 13/2022/TLQĐ-HNGĐ ngày 02/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng

xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Phan Đăng L khởi kiện bà Thạch Thị H để yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Bà Thạch Thị H có nơi cư trú tại thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị đơn bà Thạch Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt. Nguyên đơn ông Phan Đăng L có đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn ông Phan Đăng L và bị đơn bà Thạch Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương vào ngày 16-4-2010, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28 nên hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Theo ông L trình bày thì sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau, bà H không quan tâm, chăm sóc gia đình. Vào năm 2021 ông L nộp đơn xin ly hôn, tuy nhiên vì muốn vợ chồng có cơ hội khắc phục những mâu thuẫn, hàn gắn gia đình nên ông L đã rút đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình số 13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/02/2022. Sau đó ông L và bà H vẫn không thể hàn gắn, xây dựng gia đình hạnh phúc. Hiện nay ông L và bà H đã sống ly thân với nhau.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập nhưng bà H không đến Tòa án làm việc, tham gia các buổi hòa giải, tham gia phiên tòa để Tòa án hòa giải vợ chồng đoàn tụ, điều này thể hiện bà H không có thiện chí xây dựng gia đình. Sau khi sống ly thân với ông L, bà H không quan tâm chăm sóc gia đình, không hoà giải mâu thuẫn vợ chồng. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa ông L và bà H không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, bền vững, hiện nay mỗi người có cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của ông L về việc xin ly hôn với bà H.

Về con chung: Theo bản sao khai sinh ngày 31/01/2012 của Ủy ban nhân dân phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì ông L và bà H có 01 con chung tên Phan Thụy Phương U, sinh ngày 25/01/2012. Hiện nay con chung đang sống cùng ông L, ông L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Ngoài ra theo nội dung biên bản lấy lời khai ngày 15/7/2022 thì cháu U có nguyện vọng được sống chung với cha. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt, nhu cầu thiết yếu, cần giao con chung cho ông L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Ông L không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L về việc ly hôn với bà H. Giao con chung Phan Thụy Phương U, sinh ngày 25/01/2012 cho ông L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông L về việc không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 70; khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Đăng L về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với bà Thạch Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Đăng L được ly hôn với bà Thạch Thị H.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Thụy Phương U, sinh ngày 25/01/2012 cho ông Phan Đăng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phan Đăng L về việc không yêu cầu bà Thạch Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Ông Phan Đăng L chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006029 ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THADS thị xã Tân Uyên;
- Dương sự;
- UBND phường Thái Hoà, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị Loan

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đậu Thị Loan

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 16 tháng 4 năm 2021.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Thi.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Kim Hoa;

2. Bà Trần Ngọc Phương.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1194/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15-3-2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu, sinh năm 1985; nơi cư trú: 143B/2 ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đỗ Hoàng Gia, sinh năm 1985; nơi cư trú: 169/1A Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về điều luật áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 70; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228; các Điều 266, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Biểu quyết: 3/3 thành viên của Hội đồng xét xử thống nhất.

II. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Thu về việc “Ly hôn” với ông Nguyễn Đỗ Hoàng Gia.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu được ly hôn với ông Nguyễn Đỗ Hoàng Gia.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0047500 ngày 19-10- 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Biểu quyết: 3/3 thành viên của Hội đồng xét xử thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi